

Số: 50/2023/QĐST-DS

Bình Minh, ngày 06 tháng 12 năm 2023

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Biên bản hòa giải thành ngày 28 tháng 11 năm 2023 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 116/2022/TLST-DS ngày 12 tháng 7 năm 2022 về việc **“Tranh chấp ranh đất”**.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- **Nguyên đơn:** Ông N V M Hai, sinh năm 1982

- **Bị đơn:** 1/Bà S T Phonl, sinh năm 1967

2/Ông K Long, sinh năm 1962

Cùng nơi thường trú: khóm DT, phường DT, thị xã Bình Minh, tỉnh Vĩnh Long.

Người đại diện theo văn bản ủy quyền ngày 27/12/2022: Chị Trinh, sinh năm 1983.

Địa chỉ: số 183, đường NTMK, phường X, thành phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long.

- **Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

1/ Ông N V Mười, sinh năm 1971

2/ Bà N T T Hồng, sinh năm 1972 (vợ ông Mười)

3/ N M Nhật, sinh năm 2000 (con ông Mười)

4/ N M Nhã, sinh năm 2005 (con ông Mười)

Cùng địa chỉ: Khóm DT, phường DT, thị xã Bình Minh, tỉnh Vĩnh Long.

5/ K T B Tuyên, sinh năm 1991 (con bà Phonl)

6/ K Tiến, sinh năm 1993 (con bà Phonl)

7/ L V Bá, sinh năm 1989

Cùng địa chỉ: Khóm DT, phường DT, thị xã Bình Minh, tỉnh Vĩnh Long.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Nội dung vụ án:

Ông Mười Hai và người đại diện cho bà Phol, ông Long có chị Trình thống nhất thỏa thuận chia phần tranh chấp ranh đất có diện tích 218,5m² đất như sau:

+ Ông Mười Hai nhận 106,3m² loại đất ODT +CLN gồm các mốc: 3, 9, b, a.

+ Bà Phonl, ông Long nhận 112,2m² loại đất ODT +CLN gồm các mốc: 4, 8, b, a.

Đất tọa lạc tại khóm DT, phường DT, thị xã Bình Minh, tỉnh Vĩnh Long.

(Kèm theo kết quả đo đạc hiện trạng khu đất và Sơ đồ vị trí khu đất, ngày 27/11/2023 của TTKTTN và MT tỉnh Vĩnh Long).

- Về án phí dân sự sơ thẩm:

+ Ông Mười Hai chịu số tiền án phí: 717.500đồng (bảy trăm mười bảy ngàn, năm trăm đồng). Được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí 607.000đồng, theo biên lai thu số 0012749, ngày 11/7/2022 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã Bình Minh, còn phải nộp thêm số tiền 110.500đồng (một trăm mười ngàn, năm trăm đồng).

+ Ông Long, bà Phonl chịu số tiền án phí: 757.000đồng (bảy trăm năm mươi bảy ngàn đồng). Được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí 600.000đồng, theo biên lai thu số 0001885, ngày 15/6/2023 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã Bình Minh, còn phải nộp thêm số tiền 157.000đồng.

- Về chi phí đo đạc và định giá:

Chi phí đo đạc và định giá tài sản hết số tiền: 4.792.000đồng.

Ông Mười Hai và bà Phonl, ông Long mỗi bên chịu ½ chi phí là 2.396.000đồng. Ông Mười Hai đã nộp tạm ứng đủ. Bà Phonl, ông Long có trách nhiệm giao lại số tiền 2.396.000đồng cho ông Mười Hai.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6; 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Vĩnh Long;
- VKSND TX. Bình Minh;
- Chi cục THADS TX. Bình Minh;
- Đường sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Trương Minh Thiết